

**Bản án số: 104/2019/HSST
Ngày: 07-10-2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật

Phó chủ tịch HĐND phường M – thành phố L

2. Ông Trần Thanh Việt

Chuyên viên phòng giáo dục thành phố L

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2019/TLST-HS ngày 09/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXXST-HS ngày 23/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A (T), sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 34/8, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Yến O; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 14/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/9/2018, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2019 đến nay và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Anh Nguyễn Thanh K, sinh năm 1979. Vắng mặt

2. Chị Võ Thị T, sinh năm 1989. Vắng mặt

3. Em Nguyễn Thị Yến P, sinh năm 2009. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Số 34/8, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Yến P: Bà Phạm Thanh Ái Duyên – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 7/52D, T, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

2. Anh Lê Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 36/33, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành xong bản án về tội “Trộm cắp tài sản”, Nguyễn Hoàng A về sống chung nhà với vợ chồng chị Võ Thị T, anh Nguyễn Thanh K (cậu ruột Hoàng A) và em Nguyễn Thị Yến P tại khóm Đ, phường M, thành phố L. Từ ngày 15/4/2019 đến ngày 21/4/2019, lợi dụng lúc mọi người đi vắng, Hoàng A đã 06 lần dùng cây lấy ráy tai móc lấy tiền trong 02 con heo đất của chị T, em P để trong tủ quần áo với tổng số tiền khoảng 3.000.000đ để chơi game bắn cá. Đến ngày 03/5/2019, chị T kiểm tra phát hiện tiền trong 02 con heo đất bị mất nên đến Công an phường M trình báo.

Qua điều tra, Hoàng A khai nhận nhiều lần vào phòng ngủ để trộm tiền trong túi quần của anh K, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 24/4/2019, Hoàng A lấy trộm 3.500.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 25/4/2019, Hoàng A lấy trộm 6.000.000đ. Đến ngày 26/4/2019, sử dụng tiền đến cửa hàng điện thoại Sơn H của chị Nguyễn Thị G do 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nony với số tiền 1.960.000đ và chơi game bắn cá.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 27/4/2019, Hoàng A lấy trộm 7.000.000đ

và sử dụng tiền vào chơi game bắn cá.

Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, Hoàng A lấy trộm 9.000.000đ. Khoảng 08 giờ ngày 29/4/2019, Hoàng A đến nhà của Lê Huỳnh A K1 ở phường M, nhờ K1 mua xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 94FC-9665 với giá 3.000.000đ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Hoàng A điều khiển xe đến nhà Lê Văn H xin biển số 67P1-2434 và tháo biển số 94FC-9665 ném xuống sông khu vực phà Vàm Cống, số tiền còn lại chơi game bắn cá hết.

Các phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16/5/2019 và ngày 01/7/2019 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang, xác định: Công ty cổ phần bảo vệ thực vật An Giang là chủ sở hữu xe mô tô biển số 67P1-2434 có số máy JC43E1306078, số khung RLHJ4315Y080907. Đến ngày 18/10/2017, đăng ký thay đổi sang biển số 67B2-101.33 do đổi tên chủ sở hữu Công ty tập đoàn Lộc Trời.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 25/6/2019 của Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bạc Liêu, xác định: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với biển số 94FC-9665.

Kết luận số 82/KLGT-PC09(KT) ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định xe mô tô màu trắng bạc, gắn biển số 67P1-2434 có số khung, số máy bị tẩy xóa.

Cáo trạng số: 107/CT-VKS ngày 09/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Nguyễn Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự nên đề nghị không xét đến.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 xe mô tô gắn biển số 67P1-2434, kiểu dáng Wave Alphas màu bạc; 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đen (đã bị bể); 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đỏ (đã bị bể); 01 cây móc khố chân bằng kim loại dài 12cm, có một đầu nhọn;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nony, màu đỏ tím là tài sản bị cáo mua từ tiền trộm được của bị hại Nguyễn Thanh K nên đề nghị cho anh K được nhận lại điện thoại này;

Trả lại cho chị Võ Thị T: 02 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 50.000đ (đã bị rách), 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ (bị rách); 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ.

* Bị cáo Nguyễn Hoàng A khai nhận: Bị cáo nghiện chơi game bắn cá nên lợi dụng khi cậu mợ, em gái họ (Nguyễn Thanh K, Võ Thị T, em Nguyễn Thị Yến P) không có ở nhà, bị cáo dùng cây rây tay móc lấy tiền trong 02 con heo đất khoảng 06 lần, số tiền mỗi lần móc ra được khoảng từ 400.000đ đến 600.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn lên vô phòng ngủ của cậu K móc túi quần lấy trộm tiền 04 lần để mua điện thoại, mua xe và chơi game bắn cá như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, bị cáo không ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

* Bị hại Nguyễn Thanh K, Võ Thị T, Nguyễn Thị Yến P vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày: Bị cáo Hoàng A là cháu ruột của anh K, gọi anh K bằng cậu. Sau khi chấp hành án tù xong, Hoàng A về sống cùng gia đình và phụ giúp công việc mua bán ở nhà nhưng không ngờ bị cáo lại có hành vi trộm cắp tiền nhiều lần, kể cả tiền tiết kiệm trong heo đất của chị T, em P bị cáo cũng móc lấy trộm. Qua sự việc này, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, yêu cầu được nhận lại xe và điện thoại của bị cáo đã mua và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (BL 102 – 116).

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Y: Bà Phạm Thanh Ái Duyên – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh An Giang, trình bày quan điểm:

Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này cần giáo dục hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ bị cáo có quan hệ họ hàng với bị hại, được bị hại tin tưởng cho sống cùng nhà sau khi chấp hành xong hình phạt tù 06 tháng nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện

hành vi phạm tội nhiều lần, bằng thủ đoạn lén lút trộm cắp tiền bị hại, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Về dân sự: bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Quá trình điều tra, khởi tố xác định Hồ Thị L (chủ tiệm game bắn cá 999) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, qua các lời khai thì bà L không biết bị cáo đến chơi game bằng tiền do bị cáo trộm cắp mà có nên xác định bà L tham gia với tư cách là người làm chứng, biết được những tình tiết liên quan đến tội phạm theo quy định tại Điều 66 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, họ không thể hiện yêu cầu về dân sự nên việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Từ ngày 15/4/2019 đến ngày 28/4/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tiền nhiều lần của anh Nguyễn Thanh K, chị Võ Thị T, em Nguyễn Thị Yến P, trong đó có 04 lần chiếm đoạt số tiền trên 2.000.000đ để mua sắm tài sản cá nhân và chơi game bắn cá. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản ảnh hưởng hiện trường cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá

trình điều tra vụ án.

Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, với thủ đoạn tương tự để chiếm đoạt số tiền tổng cộng 28.500.000đ, điều này thể hiện bị cáo có tính chất chuyên nghiệp. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh và nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong bản án hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phải có ý thức hòa nhập cộng đồng, siêng năng lao động để tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình, sống có ích cho xã hội, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con cái. Nhưng bị cáo lại tái phạm, tiếp tục bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của những người thân trong gia đình nơi bị cáo sinh sống hàng ngày, điều này thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp tất cả tình thân để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với lời khai của em Nguyễn Thị Yến P bị mất số tiền 3.600.000đ lớn hơn số tiền bị cáo thừa nhận là 1.000.000đ, ngoài lời khai của bị hại, không chứng cứ nào thể hiện để quy kết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với Lê Huỳnh Anh K có hành vi giúp cho bị cáo mua xe mô tô có số khung, số máy bị tẩy xóa nhưng Cơ quan điều tra không xác định nơi ở của K nên sẽ làm rõ, xử lý sau.

[5] Về tiền án và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Ngày 14/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long X xử phạt 06 tháng

tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 09/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội xâm phạm sở hữu và lần phạm tội này là tái phạm, phạm tội 02 lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú, giai đoạn điều tra bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/8/2019. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về vật chứng, Hội đồng xét xử sẽ xử lý như sau: 01 xe mô tô gắn biển số 67P1-2434, kiểu dáng Wave Alphas màu bạc có số khung, số máy xe bị tẩy xóa, không đủ điều kiện lưu thông nên tịch thu tiêu hủy; 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đen (đã bị bể); 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đỏ (đã bị bể); 01 cây móc khóa chân bằng kim loại dài 12cm, có một đầu nhọn là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nony, màu đỏ tím là tài sản bị cáo mua từ tiền trộm được của bị hại Nguyễn Thanh K nên giao điện thoại này cho anh K được nhận lại; 02 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 50.000đ (đã bị rách), 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ (bị rách); 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ là tiền của trong heo đất nên chị T được nhận lại.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Hoàng A** **02 (năm) 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2019.

[2] Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 xe mô tô gắn biển số 67P1-2434, kiểu dáng Wave Alphal màu bạc có số khung, số máy bị tẩy xóa không đủ điều kiện lưu thông; 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đen (đã bị bể); 01 con heo đất màu vàng, có hoa văn màu đỏ (đã bị bể); 01 cây móc khóa chân bằng kim loại dài 12cm, có một đầu nhọn;

Anh Nguyễn Thanh K được nhận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nony, màu đỏ tím đã qua sử dụng (điện thoại bị cáo mua từ tiền trộm được của bị hại Nguyễn Thanh K);

Trả lại cho chị Võ Thị T: 02 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 50.000đ (đã bị rách), 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ (đã bị rách); 01 tờ tiền Việt Nam, loại polime, mệnh giá 10.000đ;

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/8/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố L và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố L).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam